

PHỤ LỤC

Bổ sung mức thu một phần viện phí theo Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BYT-BTC-BLĐTB&XH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 47/2008/QĐ-UBND ngày 19/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Số TT	CÁC LOẠI DỊCH VỤ	Loại			Mức thu (đồng)
		Đặc biệt	I	II	
	PHẦN C: CÁC DỊCH VỤ KỸ THUẬT VÀ XÉT NGHIỆM				
C1	CÁC THỦ THUẬT, TIÊU THỦ THUẬT, NỘI SOI Y HỌC DÂN TỘC - PHỤC HỒI CHỨC NĂNG				
1	Laser chiếu ngoài				10.000
2	Laser nội mạch				30.000
3	Laser thẩm mỹ				30.000
C2	CÁC PHẪU THUẬT, THỦ THUẬT THEO CHUYÊN KHOA				
C2.3	MẮT				
1	Mở tiền phòng rửa máu, mù, lấy máu cục				400.000
2	Cắt dịch kính đơn thuần				600.000
3	Phẫu thuật lác thông thường 1 mắt				400.000
4	Phẫu thuật tạo mí (1 mắt)				500.000
5	Ghép màng ối thai điều trị dính mi cầu, loét giác mạc lâu liền, thủng giác mạc				750.000
6	Thử sắc giác				20.000
C2.5	RĂNG HÀM MẶT				
C2.5.4	Răng giả cố định				
1	Một đơn vị sứ kim loại				700.000
2	Một đơn vị sứ toàn phần				1.000.000
C2.5.5	Nắn chỉnh răng				
1	Hàm điều trị chỉnh hình loại gắn chặt từng phần cung răng				3.000.000
2	Hàm điều trị chỉnh hình loại gắn chặt toàn cung răng đơn giản				5.800.000
3	Hàm điều trị chỉnh hình loại gắn chặt toàn cung răng phức tạp (kéo răng ngầm...)				7.000.000
C2.5.7	Các phẫu thuật hàm mặt				
1	Phẫu thuật tạo hình khe hở vòm miệng				1.200.000
C2.7	CÁC PHẪU THUẬT, THỦ THUẬT CÒN LẠI KHÁC				
	PHẪU THUẬT				
I	MẮT				
1	Phẫu thuật lấy thủy tinh thể, đặt thủy tinh thể nhân tạo trong bao		A		1.000.000